

KẾ HOẠCH

**Tiếp tục thực hiện Chương trình số 25-CTr/TU ngày 07/7/2021 và
Đề án số 03- ĐA/TU, ngày 12/01/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về
xây dựng, phát triển tổ chức Đảng, tổ chức Chính trị - Xã hội trong các
doanh nghiệp ngoài khu vực Nhà nước trên địa bàn tỉnh, giai đoạn 2022-2025
(năm 2025)**

Thực hiện Chương trình số 25-CTr/TU ngày 07/7/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về “Phát triển đảng viên trong công nhân lao động, giai đoạn 2021 - 2025”; Đề án số 03- ĐA/TU, ngày 12/01/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về “Hỗ trợ nguồn lực thực hiện công tác xây dựng, phát triển tổ chức Đảng, tổ chức Chính trị - Xã hội trong các doanh nghiệp ngoài khu vực Nhà nước trên địa bàn tỉnh Bình Dương, giai đoạn 2022-2025”;

Căn cứ kế hoạch số 16-KH/ĐĐ-LĐLĐ ngày ngày 25/4/2022 của Đảng đoàn Liên đoàn Lao động (LĐLĐ) tỉnh về thực hiện Chương trình “Phát triển đảng viên trong công nhân lao động, giai đoạn 2021-2025” và Đề án “Hỗ trợ nguồn lực thực hiện công tác xây dựng, phát triển tổ chức Đảng, tổ chức chính trị - xã hội trong các doanh nghiệp ngoài khu vực Nhà nước trên địa bàn tỉnh, giai đoạn 2022-2025”. Đảng đoàn LĐLĐ tỉnh xây dựng kế hoạch thực hiện năm 2025, như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Tiếp tục xây dựng đội ngũ cán bộ công đoàn có kinh nghiệm, tâm huyết làm nòng cốt, xung kích trong công tác tuyên truyền, vận động công nhân, người lao động tham gia tổ chức công đoàn, xây dựng tổ chức công đoàn ngày càng lớn mạnh; đồng thời, tuyên truyền, giáo dục nâng cao bản lĩnh, ý thức chính trị, nhận thức về tổ chức công đoàn, nhận thức về Đảng cho công nhân lao động (CNLD), từ đó, bồi dưỡng, tạo nguồn quần chúng ưu tú giới thiệu cho Đảng xem xét kết nạp.

2. Thực hiện có hiệu quả các nguồn lực (nguồn nhân lực và nguồn tài chính) theo Đề án 03-ĐA/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy để đẩy mạnh công tác phát triển đoàn viên công đoàn (ĐVCD), công đoàn cơ sở (CĐCS) và bồi dưỡng, tạo nguồn quần chúng ưu tú là CNLD trong các doanh nghiệp ngoài khu vực Nhà nước để cho Đảng xem xét, kết nạp. Đảm bảo các nội dung hỗ trợ không trùng lặp với các chương trình, đề án khác.

II. CHỈ TIÊU THỰC HIỆN NĂM 2025

1. Thành lập đủ 15/15 văn phòng đại diện của công đoàn tại các khu công nghiệp, tiếp tục duy trì và phát huy hiệu quả các văn phòng đại diện.

2. Tiếp tục tuyển dụng hợp đồng đủ số lượng 45 cán bộ thực hiện Đề án 03/TU và bố trí làm việc tại 15 văn phòng đại diện.

3. Thành lập mới **132** công đoàn cơ sở trong doanh nghiệp.

4. Bình quân mỗi CĐCS trong các doanh nghiệp ngoài khu vực Nhà nước giới thiệu ít nhất **01** đến **02** đoàn viên công đoàn là quần chúng ưu tú tham gia học lớp bồi dưỡng nhận thức về Đảng.

5. Giới thiệu **184** đoàn viên ưu tú là công nhân lao động cho Đảng xem xét, bồi dưỡng, kết nạp.

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo

- Tiếp tục lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện hiệu quả các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước liên quan đến xây dựng và phát triển giai cấp công nhân trong tình hình mới, đặc biệt là Nghị quyết số 20-NQ/TW ngày 28/01/2008 của Ban Chấp hành Trung ương về “Tiếp tục xây dựng giai cấp công nhân Việt Nam thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước”; Chỉ thị số 52-CT/TW ngày 09/01/2016 về “Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác nâng cao đời sống tinh thần cho CNLĐ khu công nghiệp, khu chế xuất” và Chỉ thị số 37-CT/TW ngày 03/9/2019 của Ban Bí thư Trung ương Đảng “Về tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng quan hệ lao động hài hòa, ổn định và tiến bộ trong tình hình mới”.

- Các cấp công đoàn thường xuyên chỉ đạo, kiểm tra, giám sát và chủ động phối hợp với chính quyền tăng cường công tác quản lý Nhà nước về thành lập, hoạt động của tổ chức đại diện người lao động tại doanh nghiệp đảm bảo đúng mục đích, yêu cầu và quy định của pháp luật; tăng cường công tác quản lý Nhà nước về quan hệ lao động; lắng nghe tâm tư, nguyện vọng, chỉ đạo giải quyết kịp thời các kiến nghị chính đáng của đoàn viên, người lao động. Nâng cao chất lượng hoạt động các phong trào thi đua trong đoàn viên, người lao động để tạo môi trường rèn luyện, giáo dục đoàn viên.

- Căn cứ các chỉ tiêu được giao, chủ động xây dựng kế hoạch cụ thể, phù hợp với đối tượng và địa bàn, đơn vị. Trong quá trình thực hiện, kết hợp với việc thực hiện các chương trình, đề án của Tỉnh ủy, các tổ chức chính trị - xã hội khác nhằm tập hợp công nhân lao động xây dựng tổ chức công đoàn. Tăng cường công tác tạo nguồn, thường xuyên theo dõi, giúp đỡ, bồi dưỡng quần chúng ưu tú quần chúng ưu tú từ CNLĐ là đoàn viên công đoàn cho Đảng.

2. Đổi mới nội dung và phương thức tuyên truyền, vận động, giáo dục CNLĐ, tạo môi trường sinh hoạt chính trị lành mạnh

- Tổ chức các hoạt động thiết thực nhằm tuyên truyền, chăm lo cho đoàn viên, người lao động trong dịp Tết nguyên đán, Tháng Công nhân, Tháng hành động về An toàn vệ sinh lao động, kỷ niệm ngày Quốc tế Lao động (1/5), ngày thành lập Công đoàn Việt Nam (28/7), các ngày lễ lớn, sự kiện trọng đại của đất nước và của

tỉnh, các chương trình lãnh đạo các cấp ủy Đảng, chính quyền các cấp gặp gỡ, trao đổi với cán bộ công đoàn, CNLĐ do Công đoàn và các cấp tổ chức.

- Tăng cường phổ biến thông tin, nâng cao hình ảnh của công đoàn khi tổ chức các sự kiện chính trị. Chú trọng tổ chức các sự kiện truyền thông thiết thực, thể hiện rõ chức năng chăm lo, đại diện, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của đoàn viên, CNLĐ, nhằm thu hút người lao động tìm hiểu, tự nguyện tham gia và gắn bó với tổ chức công đoàn.

- Nhân rộng những việc làm mới, cách làm hay trên các lĩnh vực công tác công đoàn; những mô hình hoạt động hiệu quả của các cấp công đoàn; tổ chức bình chọn, tôn vinh, biểu dương, khen thưởng các tập thể, cá nhân, cán bộ công đoàn, đoàn viên, người lao động có thành tích nổi bật, điển hình xuất sắc trong hoạt động công đoàn, từ đó, phát hiện, bồi dưỡng quần chúng ưu tú tạo nguồn cho Đảng xem xét, kết nạp.

3. Đẩy mạnh công tác phát triển đoàn viên và thành lập CĐCS trong các doanh nghiệp ngoài khu vực Nhà nước; không ngừng nâng cao chất lượng hoạt động của CĐCS nhằm xây dựng tổ chức công đoàn vững mạnh.

- Tập trung đổi mới về nội dung và hình thức hoạt động theo hướng thu hút sự tham gia của số đông đoàn viên và người lao động; triển khai tốt các hoạt động bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của người lao động, giảm bớt những hoạt động không có liên quan trực tiếp đến quan hệ lao động.

- Đẩy mạnh các phong trào hành động cách mạng, thi đua yêu nước với những nội dung cụ thể, thiết thực, tạo ra môi trường, điều kiện thuận lợi cho công nhân phấn đấu, rèn luyện, trở thành những công nhân ưu tú; có khuyến khích xứng đáng về vật chất, động viên khích lệ kịp thời về tinh thần nhằm khơi dậy tính chủ động, sáng tạo, ý thức cộng đồng trách nhiệm trong sản xuất, công tác, học tập và đời sống; qua đó, phát hiện, bồi dưỡng, giáo dục, rèn luyện những đoàn viên công đoàn ưu tú để giới thiệu cho Đảng xem xét, kết nạp.

- Thường xuyên theo dõi tình hình hoạt động của Ban chấp hành CĐCS, nắm tình hình tư tưởng, tinh thần trách nhiệm, dư luận có liên quan đến uy tín của mỗi cá nhân trong Ban chấp hành, nhất là liên quan đến chủ tịch, phó chủ tịch CĐCS để kịp thời củng cố, kiện toàn Ban chấp hành CĐCS nhằm nâng cao chất lượng, uy tín của tổ chức CĐCS; tạo thuận lợi trong việc tuyên truyền, vận động phát triển đoàn viên tại đơn vị và tạo dư luận tốt để phát triển tổ chức công đoàn, đoàn viên ở đơn vị khác. Rà soát, sắp xếp cơ cấu tổ chức của CĐCS theo hướng tinh gọn, tập trung nâng cao hiệu quả hoạt động của tổ công đoàn.

- Đẩy mạnh công tác đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn đội ngũ cán bộ công đoàn cơ sở; chú trọng bồi dưỡng cán bộ chủ chốt của CĐCS và tổ trưởng công đoàn.

4. Về kinh phí hỗ trợ

4.1 Đối với nguồn kinh phí hỗ trợ từ ngân sách Nhà nước cấp tỉnh, do Tỉnh ủy giao. Gồm:

- Hỗ trợ kinh phí thành lập CĐCS: **3.000.000đ/CĐCS** (Ba triệu đồng chẵn). Kinh phí hỗ trợ được sử dụng cho công tác chuẩn bị, mua sắm, in ấn tài liệu, trang trí và các chi phí hợp lý khác phục vụ buổi lễ thành lập, ra mắt CĐCS.

- Hỗ trợ kinh phí hoạt động của mỗi văn phòng, cơ quan đại diện tổ chức Công đoàn có địa điểm làm việc cố định, có phát sinh chi phí hoạt động: mức hỗ trợ mỗi tháng là **1.000.000đ** (Một triệu đồng chẵn).

- Hỗ trợ cán bộ chuyên trách: **5.000.000đ/người** (Năm triệu đồng chẵn). Những trường hợp có nguyện vọng tham gia bảo hiểm y tế, bảo hiểm xã hội tự nguyện được tạo điều kiện tham gia theo tỷ lệ quy định, tương ứng mức hỗ trợ 5.000.000 đồng được trích từ số tiền hỗ trợ.

- Hỗ trợ cán bộ kiêm nhiệm: **2.000.000đ/người** (Hai triệu đồng chẵn).

4.2 Đối với các nguồn kinh phí khác: Các khoản chi hỗ trợ khác và của doanh nghiệp cho tổ chức công đoàn được thực hiện và hạch toán, quyết toán theo quy định của pháp luật và Nghị định 98/2014/NĐ-CP.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban Thường vụ LĐLĐ Tỉnh: Xây dựng kế hoạch thực hiện; tổ chức triển khai, chỉ đạo các cấp công đoàn thực hiện; đôn đốc, kiểm tra, giám sát và phân công nhiệm vụ theo thẩm quyền. Định kỳ báo cáo kết quả thực hiện cho Đảng đoàn và là đầu mối liên hệ với các cơ quan, ban, ngành của Tỉnh về những vấn đề có liên quan đến việc tổ chức thực hiện nội dung Đề án.

2. Các Ban tham mưu của LĐLĐ Tỉnh

- **Ban Tổ chức:** Trực tiếp tham mưu công tác khảo sát tình hình doanh nghiệp và lao động, phân bổ chỉ tiêu thực hiện cho các cấp công đoàn; phối hợp tham mưu công tác tuyển dụng cán bộ thực hiện Đề án 03/TU; địa điểm đặt văn phòng đại diện công đoàn tại các khu công nghiệp; theo dõi tình hình thực hiện Đề án; tổng hợp báo cáo định kỳ hoặc đột xuất, báo cáo tổng kết tình hình thực hiện Đề án cho Đảng đoàn, Ban Thường vụ LĐLĐ tỉnh và tham mưu báo cáo Ban Chỉ đạo tỉnh.

- **Ban Tài chính:** Hướng dẫn việc lập dự toán, quyết toán kinh phí thực hiện nội dung Đề án từ nguồn ngân sách cấp tỉnh; của công đoàn các cấp (nếu có). Là đầu mối thực hiện lập dự toán, quyết toán kinh phí thực hiện từ 03 công đoàn KCN để dự toán, quyết toán từ nguồn ngân sách Nhà nước cấp tỉnh.

- **Ban Tuyên giáo – Nữ công:** Xây dựng chương trình, kế hoạch cụ thể thực hiện công tác tuyên truyền hoạt động của Đề án.

3. Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở: Căn cứ chỉ tiêu phân bổ, nguồn hỗ trợ kinh phí để xây dựng kế hoạch tổ chức triển khai thực hiện. Phối hợp Ban Tổ chức LĐLĐ tỉnh, Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh, chủ đầu tư các khu công nghiệp lựa chọn vị trí đặt văn phòng đại diện công đoàn tại các khu công nghiệp. Lập dự toán, báo cáo quyết toán định kỳ về LĐLĐ tỉnh (qua Ban Tài chính). Định kỳ báo cáo kết quả thực hiện về LĐLĐ tỉnh (qua Ban Tổ chức).

4. Cán bộ thực hiện (*chuyên trách và kiêm nhiệm*): Thực hiện đúng chức năng nhiệm vụ được giao theo quyết định của cấp có thẩm quyền; đăng ký kế hoạch công tác; thực hiện nghiêm túc việc báo cáo định kỳ về tình hình, tiến độ và kết quả thực hiện nhiệm vụ. 

Nơi nhận:

- Ban Chỉ đạo tỉnh (b/c)
- Ban Tổ chức Tỉnh ủy (b/c);
- Ban Dân vận Tỉnh ủy (b/c);
- Đ/c Bùi Thanh Nhân, UVTV,
Trưởng ban Dân vận tỉnh (b/c);
- Thường trực, BTV LĐLĐ tỉnh;
- Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở;
- Lưu VP, ĐĐ, Ban ToC, Ân.

**T/M ĐẢNG ĐOÀN
BÍ THƯ**



Nguyễn Kim Loan